

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HSST
Ngày 14 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đăng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Vị

Ông Hà Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2025 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2024/HSST ngày 21/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST - HS ngày 04/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn T, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; vợ: Lương Thị M, sinh năm 1985; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại xã Đ (có mặt);

Người bị hại: Anh Vũ Quang M1, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 09 giờ sáng ngày 04/04/2024, Đinh Văn T, trú tại: thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc có Giấy phép lái xe hạng C một mình điều khiển xe ô tô tải BKS: 88H- 020.43 đi từ nhà ở thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc theo đường đê tả Sông Lô để đi đến xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc mua máy bơm nước. Khi đi đến gần thị trấn Tam Sơn, T điều khiển xe ô tô BKS: 88H- 020.43 rẽ trái vào đường đôi hướng đê tả Sông Lô đi UBND huyện Sông Lô. Đến khoảng gần 09 giờ 30 phút cùng ngày, Tiến điều khiển xe ô tô BKS: 88H- 020.43 đi đến gần khu vực ngã tư giao cắt giữa đường từ cầu Nếp, xã Nh đi trung tâm thị trấn T với đường đê tả S đi UBND huyện S. Cùng thời điểm này anh Vũ Quang M1 trú tại TDP B, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc cũng đang điều khiển xe ô tô con BKS: 88A- 170.48 đi từ hướng cầu Nếp, xã Nhạo Sơn đi trung tâm thị trấn Tam Sơn đang đi đến ngã tư này. Khi đi gần đến ngã tư, do không chú ý quan sát nên T không phát hiện xe ô tô do anh M1 điều khiển đã đi vào ngã tư từ lối mở bên trái theo hướng đi của T nên T không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi thẳng với tốc độ bình thường để đi qua ngã tư. Khi xe ô tô BKS: 88H- 020.43 do T điều khiển đi đến giữa ngã tư thì phần đầu xe ô tô đâm vào phần cánh cửa phía trước bên phải (vị trí ghế phụ phía trước) của xe ô tô BKS: 88A- 170.48 do anh M1 điều khiển. Lúc này, T mới đạp phanh để dừng lại. Hai xe ô tô bị kéo rê một đoạn trên mặt đường khoảng 10m về góc đường bên phải đường gần Kho bạc Nhà nước huyện Sông Lô thì dừng lại. Hậu quả: Anh Vũ Quang Mạnh bị chấn thương sọ não, dập não vùng đỉnh, được khám và điều trị tại Bệnh viện 109, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội. Đinh Văn T không bị thương tích gì. Xe ô tô BKS: 88A- 170.48 bị hư hỏng nặng. Xe ô tô tải BKS: 88H- 020.43 bị hư hỏng phần đầu xe, ca bin.

Ngày 29/05/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Yêu cầu định giá tài sản số 656/YC-ĐTTH đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sông Lô định giá trị giá các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô BKS: 88A- 170.48. Ngày 29/7/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sông Lô ra bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG kết luận: *Trị giá những bộ phận bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS BKS: 88A- 170.48, đã cũ, đã qua sử dụng khi khôi phục là 281.225.000đ (hai trăm tám mươi một triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).*

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Yêu cầu định giá tài sản số 657/YC-ĐTTH đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sông Lô định giá trị giá các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô tải BKS: 88H- 020.43. Ngày 29/07/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Sông Lô ra bản Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG kết luận: *Trị giá những bộ phận bị hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô tải nhãn hiệu KIA FRONTIER BKS: 88H- 020.43, đã cũ, đã qua sử dụng khi khôi phục là 80.615.454đ (tám mươi triệu, sáu trăm mười lăm nghìn, bốn trăm năm mươi tư đồng).*

Ngày 17/06/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 352/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích đối với anh Vũ Quang Mạnh. Sau khi được thông báo về Quyết định trưng cầu giám định thương tích, anh Vũ Quang M1 đã có đơn xin từ chối giám định thương tích với lý do: Vụ tai nạn giao thông là vô ý, T đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho anh Mạnh. Anh Mạnh và T đã thống nhất giải quyết tình cảm sự việc trên với nhau và cam kết sẽ không có khiếu nại, khiếu kiện gì về sau đối với thương tích của bản thân. Ngày 20/06/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Quyết định dẫn giải số 360/QĐ-ĐTTH về việc dẫn giải Vũ Quang M1 đi giám định thương tích. Tuy nhiên, anh M1 vẫn cương quyết từ chối giám định thương tích và cam kết việc từ chối giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai đe dọa, ép buộc gì.

Kết quả kiểm tra, giám định nồng độ cồn và ma túy đối với lái xe Vũ Quang M1 xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông anh M1 không sử dụng chất có cồn, ma túy. Ngày 11/04/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu giám định hóa học số 216/QĐ-ĐTTH trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Vũ Quang M1. Ngày 19/04/2024, Phòng KTHS ra bản Kết luận giám định số 1072/KLGĐ kết luận: *Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Vũ Quang Mạnh.*

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma túy trong máu của lái xe Đinh Văn T tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Lái xe Đinh Văn T âm tính với các chất ma túy. Nồng độ cồn trong máu là 9.125mg/100ml máu.

Đối với kết quả xét nghiệm sinh hóa nồng độ cồn trong máu của Đinh Văn T tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện Nồng độ cồn trong mẫu máu thu của Đinh Văn T là 9.125mg/100ml mẫu, quá trình điều tra xác định: Từ khoảng đầu năm 2022 đến nay Tiến làm nghề trồng, buôn bán hoa, cây cảnh tại nhà ở thôn T, xã Đ cùng em trai ruột là Đinh Thành Đ ở cùng thôn. Ngày 03/4/2024, T và Đ cùng ở nhà trồng cây cối tại vườn. Buổi trưa ngày 03/4/2024, anh Đ ăn cơm tại nhà Tiến cùng với T và chị Lương Thị M (vợ T), trong bữa cơm T và Đ không uống rượu bia hay sử dụng chất có cồn nào khác. Buổi chiều, T và Đ tiếp tục làm vườn. Tối cùng ngày, T ăn cơm cùng vợ, con và không uống rượu bia hay sử dụng chất có cồn nào khác. Chị M là người nấu các món ăn trong bữa cơm trưa và tối ngày 03/4/2024, quá trình nấu ăn chị M không sử dụng rượu bia hay chất có cồn gì để chế biến thức ăn. Buổi sáng ngày 04/4/2024, T không ăn sáng, không uống rượu bia hay sử dụng chất có cồn nào khác. Xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc cho biết: Đinh Văn T vào viện lúc 11 giờ 38 phút ngày 04/4/2024 đến 13 giờ 20 phút cùng ngày Công an huyện Sông Lô có văn bản đề nghị lấy máu làm xét nghiệm nồng độ cồn. Từ khi anh T đến khám đến khi tiến hành lấy máu làm xét nghiệm, Khoa cấp cứu không sử dụng thuốc hay thực phẩm nào để cấp cứu mà có thành phần Ethanol trong đó. Ngày 05/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã có văn bản số 407/CSĐT-ĐTTH đề nghị Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc giải đáp một số nội dung liên quan đến kết quả xét nghiệm nồng độ cồn đối với Đinh Văn T.

Ngày 18/9/2024, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản số 646/BVĐK-KHTH trả lời như sau: Nồng độ cồn với chỉ số 9,125 mg/100 mL có thể do sự chuyển hóa trong cơ thể sinh ra từ những thức ăn, đồ uống (không có chứa chất cồn), sử dụng thuốc an thần, thuốc chống dị ứng,... sinh ra. Đây là sự chuyển hóa bình thường trong cơ thể con người. Bất kỳ người nào dù không sử dụng rượu bia nhưng do ăn, uống hoặc sử dụng một số loại thuốc,... vào cơ thể thì cơ thể sẽ chuyển hóa, có thể sản sinh ra nồng độ cồn trong máu ở ngưỡng bình thường < 50,3 mg/100 mL (hay < 10,9 mmol/L); Chỉ số bình thường của nồng độ cồn trong máu < 50,3mg/100 mL được quy định tại Quy trình kỹ thuật số 60 trong Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hóa sinh” do Thứ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thị Xuyên đã ký (Có tài liệu đính kèm theo); Bất kỳ người nào dù không sử dụng chất có cồn bên ngoài đưa vào cơ thể nhưng do ăn, uống hoặc sử dụng một số loại thuốc,... vào cơ thể thì cơ thể sẽ chuyển hóa, có thể sản sinh ra nồng độ cồn trong máu ở ngưỡng bình thường < 50,3mg/100 mL (hay < 10,9 mmol/L). Do vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kết quả xác minh, Phòng kinh tế và hạ tầng - Ủy ban nhân dân huyện S xác định: Đoạn đường đôi trung tâm huyện Sông Lô từ UBND huyện S đi về phía Sông Lô là tuyến đường chính; Tuyến đường từ cầu Nếp đi trung tâm văn hóa huyện là tuyến đường nhánh. Tại ngã tư giao nhau giữa hai tuyến đường nêu trên là đường giao nhau cùng mức.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là ngã tư giao cắt giữa tuyến đường từ ĐT307 cầu Nếp đi Trung tâm văn hóa huyện Sông Lô với tuyến đường từ về phía Sông Lô đi UBND huyện S thuộc Tổ dân phố L, thị trấn T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. Xung quanh không có dân cư sinh sống, tầm nhìn thẳng không bị che khuất. Đường đôi có dải phân cách cứng rộng trung bình 4m, cao 28cm, đường đơn là đường hai chiều, không có dải phân cách. Các đường liên quan đến ngã tư có hệ thống lề đường rộng, trung bình 6,6m. Đầu hai dải phân cách cứng cách nhau 40,8m, ngã tư không có hệ thống đèn tín hiệu giao thông. Đoạn đường đi từ về phía Sông Lô gần vào ngã tư có các gờ giảm tốc, phía bên phải đường đầu lối mở vào ngã tư có biển báo dành cho người đi bộ sang đường. Quá trình khám nghiệm hiện trường theo hướng về phía Sông Lô đi UBND huyện S, lấy mép đường bên phải là mép đường chuẩn, lấy đầu dải phân cách của hướng đi đường về phía Sông Lô làm mốc cố định. Các dấu vết, phương tiện phát hiện tại hiện trường được đánh số thứ tự từ (1) đến (14).

Vị trí số (1) là vết trượt xước mặt đường bám dính tạp chất màu đen, kích thước 2.2m x 7.5cm, cùng chiều hướng khám nghiệm, chệch mép đường chuẩn. Đầu vết cách mép đường chuẩn 7.4m, cách mốc cố định 19.8m, cách tâm ngã tư 6.85m, cách biển báo người đi bộ 24.5m, cuối vết cách mép đường chuẩn 6.4m;

Vị trí số (2) là vết trượt xước mặt đường bám dính tạp chất màu đen, cùng chiều hướng vết (1) cong về phía phải, kích thước 9.2m x 10cm, đầu vết cách mép đường chuẩn 7.6m, cách mốc cố định 20.07m, cách tâm ngã tư 6.58m, cuối vết cách mép đường chuẩn 2,4m;

Vị trí số (3) là vết trượt xước mặt đường kích thước 9cm x 1cm, cùng chiều hướng vết (1). Đầu vết cách mép đường chuẩn 7.95m, cách mốc cố định 21.25m, cuối vết cách mép đường chuẩn 7.93m;

Vị trí số (4) là vết trượt xước mặt đường bám dính tạp chất đen, kích thước 5,8m x 0,2m, chiều hướng như (1); Đầu (4) cách tâm ngã tư 5.14m;

Vị trí số (5) là vết cày xước mặt đường kích thước 8.1m x 20cm x 0.2cm, cùng chiều hướng vết (2). Đầu vết cách mép đường chuẩn 5.57m, cách mốc cố định 22.54m, cuối vết cách mép chuẩn 1.31m;

Vị trí số (6) là vết trượt xước mặt đường bám dính tạp chất màu đen, kích thước 4.5m x 5cm, cùng chiều hướng vết (2), đầu vết cách mép đường chuẩn 5.25m, cuối vết cách mép đường chuẩn 2.1m;

Vị trí số (7) là vết trượt xước mặt đường làm mất bụi, cát sỏi kích thước 4.65m x 20cm, cùng chiều hướng vết (2). Đầu vết cách mép đường chuẩn 4.22m, cuối vết cách 1.25m;

Vị trí số (8) là vết trượt xước mặt đường tại vị trí lối mở từ sân vận động đi vào ngã tư, kích thước 1.1m x 25cm, chiều hướng ngã tư đi sân vận động. Đầu vết cách mép đường chuẩn 1.95m, cuối vết cách 3.01m;

Vị trí số (9) là vết trượt xước mặt đường tại vị trí lối mở từ sân vận động đi vào ngã tư, kích thước 95cm x 26cm. Đầu vết cách mép đường chuẩn 1.94m, cuối vết cách 2.9m;

Vị trí số (10) là 01 xe ô tô tải BKS: 88H- 020.43 dừng đỗ tại lối mở ngã tư đi sân vận động, đầu hướng đi sân vận động, đuôi xe hướng ngã tư. Bánh sau bên trái cách mép chuẩn 2.98m, bánh trước trái cách mép chuẩn 5.89m. Cách đầu (1) 12m;

Vị trí số (11) là 01 ô tô con BKS: 88A- 170.48 dừng đỗ một phần lối mở sân vận động đi ngã tư, một phần lề đường bên phải, đầu xe hướng lề đường, đuôi xe hướng lối mở. Bánh sau cách mép đường chuẩn 3.3m, cách vị trí số (1) là 15m. Bánh trước bên trái cách mép chuẩn 4.03m;

Vị trí số (12) là vùng các mảnh vỡ kính nhựa, linh phụ kiện rải rác trên diện 20m x 15m, giữa vết cách mép chuẩn 5.2m. Bánh trước bên phải vướng mắc 01 mảnh nhựa màu sơn xanh xám, kích thước 73cm x 14cm;

Vị trí số (13) là vết trầy xước mặt đường phát triển lên lề đường nằm dưới gầm xe ô tô BKS: 88A- 170.48, cùng chiều hướng vết (8), kích thước 2.2m x 25cm. Đầu vết cách mép chuẩn 2.98m, cuối vết cách mép chuẩn 4.7m;

Vị trí số (14) phát hiện tại thân cây trên lề đường vị trí tương ứng bánh trước bên trái phương tiện (11), kích thước 34cm x 6cm, cao cách mặt đất 09cm. Tâm ngã tư cách biển báo người đi bộ 30m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, BKS: 88A- 170.48:

Tại thời điểm khám nghiệm phương tiện bị móp méo, biến dạng, chiều dài đo được là 4.25m, vị trí rộng nhất 1.55m, cao nhất 1.45m. Phần đầu xe: Toàn bộ ốp nhựa mặt ca lăng, ốp cản trước vị trí gắn biển kiểm soát phía trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Hai cụm đèn gầm gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Cụm đèn chiếu sáng bên phải phía trước bị bung rời chốt hãm, bề mặt đèn bên trong có vết nứt,

vỡ nhựa. Nắp capo bị ngoại lực tác động làm móp méo, biến dạng đẩy lệch theo chiều hướng từ phải qua trái. Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ toàn bộ bung các vị trí tiếp xúc với khung xe. Vị trí nứt vỡ chủ yếu tập trung tại mép ngoài bên phải tiếp giáp với cánh cửa bên phải. Trục bánh xe phía trước ở tình trạng đánh lái bên phải, kẹt cứng. Ốp nhựa chắn bùn bánh xe phía trước bên phải bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Bánh xe phía trước bên trái bị xẹp hơi, lốp xe bằng cao su bung rời khỏi vị trí được cố định trên vành xe, toàn bộ mặt lăn của bánh xe bám dính tạp chất màu đen xanh. Toàn bộ rìa mép ngoài vành xe bằng kim loại bị mài mòn mất kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu nâu. Thanh trục kim loại liên kết giữa bánh xe với trục phía trước bị bung, tụt, rời khỏi vị trí ban đầu. Trục lái bánh xe này bị cong vênh, càng bánh xe bị nứt, gãy. Bánh xe phía trước bên phải căng hơi, bề mặt bám dính nhiều tạp chất màu đen. Vành xe bằng kim loại bị gãy vỡ một phần tạo khoảng hở 8cm x 3cm, bề mặt bám dính tạp chất màu xanh tương ứng với vị trí này lốp xe có vết mài trượt cao su chiều hướng từ ngoài vào trong. Tại bề mặt này có vết mài trượt kim loại bám dính tạp chất màu xanh chiều hướng thuận chiều kim đồng hồ.

Phần thân xe: Gương chiếu hậu phía trước bên phải phía trước bị gãy vỡ toàn phần rời khỏi vị trí ban đầu. Toàn bộ phần khung sườn thân xe phía bên phải bao gồm cánh cửa, khung kim loại trên cánh cửa, khung kim loại vị trí tiếp giáp nắp capo và bánh xe phía trước bị ngoại lực tác động làm móp méo, biến dạng chiều hướng từ phải qua trái. Vị trí móp méo biến dạng nặng nhất tập trung tại vị trí cánh cửa phía trước bên phải. Diện bề mặt vết móp méo này có vùng các vết bám dính tạp chất màu xanh. Kính chắn gió cánh cửa trước bên phải bị vỡ toàn bộ. Cánh cửa phía sau bị ngoại lực tác động đẩy lệch tạo khoảng hở 2cm, vị trí tiếp giáp với cánh cửa trước bị móp méo, biến dạng, bám dính tạp chất màu màu đen, chiều hướng từ trước về sau. Vùng mép sau cánh cửa tiếp xúc với khung kim loại phía trên bánh xe phía sau bên phải có vùng vết trượt xước sơn chiều hướng từ trước về sau, kích thước 30cm x 70cm. Khung kim loại phía trên cánh cửa trước- sau, nóc xe bị móp méo, biến dạng một phần. Vỏ nhựa bảo vệ cụm đèn phía sau bên phải bị gãy vỡ một phần, liên kề vị trí này tại bề mặt khung kim loại có vết mài trượt bám dính tạp chất màu đen. Bề mặt lốp xe phía sau bên phải có diện vết mài, trượt cao su chiều hướng từ phải qua trái.

Kiểm tra bên trong xe khoang ghế phía trước, mặt táp lô có nhiều mảnh vỡ nhựa, kính vỡ. Toàn bộ các chi tiết tại mặt táp lô, bảng điều khiển bị gãy vỡ, xô lệch theo chiều hướng từ phải qua trái. Cánh cửa phía trước bên phải tiếp xúc ép chặt ghế người ngồi trước bên phải.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Bánh trước trái xẹp hơi, kẹt cứng không kiểm tra được hệ thống phanh, xe không thể khởi động nên không kiểm tra được hệ thống điện.

- Xe ô tô tải nhãn hiệu KIA FRONTIER, BKS: 88H- 020.43:

Phương tiện bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Kích thước xe 5,6m x 1.8m x 2.5m. Kính chắn gió phía trước bị nứt vỡ một phần, vị trí nứt vỡ tập trung tại mép dưới bên trái trên diện 35cm x 1cm. Cần gạt mưa cong vênh. Toàn bộ khung kim loại phía trước đầu xe, khung kim loại ốp cản trước, biển kiểm soát phía trước bị

ngoại lực tác động đẩy lệch từ trước về sau. Vị trí tập trung nặng nhất tại chính giữa đầu xe. Bề mặt vết lõm có nhiều vết thủng kim loại, mài trượt bong tróc sơn đa chiều hướng, bề mặt bám dính tạp chất màu đen. Mép dưới khung kim loại cản trước gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị gãy vỡ, chóa đèn bằng nhựa bên trong gãy vỡ. Cụm đèn phía trước bên phải bung chốt hãm rời khỏi vị trí ban đầu, chóa đèn bằng nhựa bị gãy vỡ. Đèn gầm phía trước bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, đèn gầm bên trái phía trước bị bung rời chốt hãm. Cánh cửa phía trước bên trái bị ngoại lực tác động làm cong vênh, biến dạng, kẹt cứng. Vị trí mép ngoài cánh cửa tương ứng với bản lề có chiều hướng lõm vào trong, bề mặt có vết trượt xước sơn chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau bề mặt bám dính tạp chất màu xám bạc trên diện 15cm x 40cm. Kính chắn gió của cửa này bị vỡ, rơi khỏi vị trí ban đầu. Dè nhựa chắn phía trên kính này bị vỡ một phần. Kiểm tra bên trong ca bin ghi nhận các chi tiết nhựa mặt táp lô, nhựa ốp bảng điều khiển, nhựa vô lăng bị xô lệch. Bề mặt phía ngoài mặt lãn bánh xe phía sau bên trái có nhiều vết mài mòn cao su.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống còi, đèn, xi nhan, phanh, côn hoạt động bình thường.

Ngày 09/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu giám định số 211/QĐ- ĐTTH trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định thẻ nhớ thu từ Camera hành trình của xe ô tô BKS: 88H- 020.43. Ngày 04/06/2024, Phòng KTHS ra bản Kết luận giám định số 1587/KL- KTHS, kết luận: *Kết quả chụp được 07 (bảy) ảnh diễn biến người và phương tiện xuất hiện trên tệp tin video trong thời gian từ 09 giờ 24 phút 00 giây đến 09 giờ 26 phút 00 giây ngày 04/04/2024.*

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu giám định số 212/QĐ- ĐTTH trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Camera hành trình và thẻ nhớ gắn vào Camera hành trình thu từ xe ô tô BKS: 88A- 170.48. Ngày 04/06/2024, Phòng KTHS ra bản Kết luận giám định số 1588/KL- KTHS, kết luận: *Không phát hiện thấy dữ liệu video, hình ảnh của người và phương tiện xuất hiện trên tệp tin video trong thời gian từ 09 giờ 24 phút 00 giây đến 09 giờ 26 phút 00 giây ngày 04/04/2024.*

Ngày 22/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu giám định hóa học số 292/QĐ- ĐTTH trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định: *Mảnh vỡ nhựa có bám dính tạp chất màu xám- bạc được thu tại vị trí ốp ba đờ sóc tiếp giáp với cản trước của xe ô tô BKS: 88H- 020.43 và mẫu tạp chất màu xám bạc thu tại vị trí mặt ngoài cánh cửa phía trước bên trái của xe ô tô BKS: 88H- 020.43 với mảnh vỡ nhựa có màu sơn xám- bạc thu tại vị trí cản trước của xe ô tô BKS: 88A- 170.48.* Ngày 10/06/2024, Phòng KTHS ra bản Kết luận giám định số 1675/KL-KTHS, kết luận: *Mẫu chất màu xám- bạc bám dính trên mảnh vỡ nhựa thu tại vị trí ốp ba đờ sóc tiếp giáp với cản trước của xe ô tô BKS: 88H- 020.43 và mẫu tạp chất màu xám bạc thu tại vị trí mặt ngoài cánh cửa phía trước bên trái của xe ô tô BKS: 88H- 020.43 cùng loại với mẫu sơn màu xám- bạc trên mảnh vỡ nhựa thu tại vị trí cản trước của xe ô tô BKS: 88A- 170.48.*

Đối với anh Vũ Quang M1 một mình điều khiển xe ô tô con BKS: 88A-170.48 tham gia giao thông đi từ đường cầu Nếp xã Nh theo hướng đi trung tâm thị trấn T (đường nhánh). Khi đi đến nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường đi từ đê tả Sông Lô đi UBND huyện S (đường chính) đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không nhường đường cho xe đi trên đường chính dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông đã vi phạm quy định tại khoản 2, điều 12; khoản 3, điều 24 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

* Vật chứng vụ án thu giữ:

- Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 88 000262 của xe ô tô BKS: 88H- 020.43; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 1251858 của xe ô tô BKS: 88H- 020.43; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0298252 của xe ô tô BKS: 88H- 020.43 và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA FRONTIER, BKS: 88H- 020.43, đã cũ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đinh Văn T, kết quả tra cứu không có trong hệ thống xe vật chứng của vụ án, vụ việc khác. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tiến là đúng chủ sở hữu, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, BKS: 88A- 170.48, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Quang M1, kết quả tra cứu không có trong hệ thống xe vật chứng của vụ án, vụ việc khác. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh M1 là đúng chủ sở hữu, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028734 của xe ô tô BKS: 88A- 170.48; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số 4935961 của xe ô tô BKS: 88A- 170.48; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 23BB230199805 của xe ô tô BKS: 88A- 170.48 và 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 260161012742 do Sở GTVT tỉnh Vĩnh Phúc cấp cho Vũ Quang M1 ngày 18/8/2016; Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã chuyển cùng hồ sơ, tài liệu liên quan đến Đội CSGT Công an huyện Sông Lô để xử lý về hành vi vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 260175001459 do Sở GTVT tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 28/6/2022 xác định là Giấy phép cấp cho Đinh Văn T sử dụng tham gia giao thông gây tai nạn ngày 04/4/2024.

- Đối với 01 thiết bị ghi hình camera được niêm phong trong bao gói MẪU TRẢ vụ số 927/2024 do Cơ quan giám định hoàn lại, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Quang M1

- Đối với mẫu A1 là các mảnh vỡ nhựa, A2 là mẫu tạp chất màu xám bạc, M là các mảnh vỡ nhựa cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong cùng bao gói giấy MẪU TRẢ vụ 1396.

Quá trình điều tra, truy tố Đinh Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT - VKSSL ngày 20/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Đinh Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo T. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn T, xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đinh Văn T cho UBND xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 ngày 04/4/2024, Đinh Văn T có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô BKS: 88H- 020.43 từ xã Đ, huyện S theo hướng đi UBND huyện S (đường chính). Khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường nội thị từ cầu Nếp xã Nhạo Sơn đi trung tâm thị trấn Tam Sơn (đường nhánh) đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến đâm vào sườn xe bên phải vị trí ghế phụ phía trước của xe ô tô BKS: 88A- 170.48 do anh Vũ Quang M1 điều khiển. Hậu quả: Xe ô tô của anh M1 bị hư hỏng, trị giá thiệt hại: 281.225.000 đồng.

Hành vi của Đinh Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ:

Khoản 2 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định về *Tốc độ xe.....*:

“...khoản 2. Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ xe.....”

Khoản 3, Điều 5 Thông tư 31 quy định các trường hợp giảm tốc độ: *Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: “... khoản 3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức....”*

Hành vi nêu trên của Đinh Văn T đã phạm vào tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự .

Tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.”

[3] Hành vi của bị cáo Đinh Văn T điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn hậu quả làm thiệt hại về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. Hiện nay do tình trạng vi phạm an toàn trật tự giao thông trên địa bàn huyện xảy ra ngày càng gia tăng gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia thông. Vì vậy, phải đưa vụ án ra xét xử và cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đáp ứng công tác tuyên truyền, phòng ngừa và tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo thấy rằng trước thời điểm phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và không có vi phạm pháp luật gì. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, hơn nữa bị hại có một phần lỗi. Do vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, việc cho bị cáo hưởng án treo thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước,

tạo điều kiện để bị cáo có thể tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: bị cáo hiện đang làm lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn gặp nhiều khó khăn, bị cáo không hành nghề lái xe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, Đinh Văn T đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho anh Vũ Quang M1 tổng số tiền 190.000.000 đồng để khám và điều trị thương tích, bồi thường thiệt hại về tài sản đối với các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô BKS: 88A- 170.48. Ngoài ra, anh Mạnh không yêu cầu, đề nghị Đinh Văn T phải hỗ trợ, bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác. Đối với thiệt hại về tài sản của xe ô tô tải BKS: 88H- 020.43, Đinh Văn T xin tự khắc phục, không yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác. Đến nay, anh M1 đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu gì khác, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T. Do đó, về trách nhiệm dân sự của vụ án không đặt ra để giải quyết.

[8] Vật chứng: Áp dụng 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 260175001459 do Sở GTVT tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 28/6/2022 xác định là Giấy phép cấp cho Đinh Văn T sử dụng tham gia giao thông gây tai nạn ngày 04/4/2024 nên cần xem xét trả lại cho T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 thiết bị ghi hình camera được niêm phong trong bao gói MÃU TRẢ vụ số 927/2024 do Cơ quan giám định hoàn lại, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Vũ Quang M1 nên cần xem xét trả lại cho anh M1 là đúng chủ sở hữu, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với mẫu A1 là các mảnh vỡ nhựa, A2 là mẫu tạp chất màu xám bạc, M là các mảnh vỡ nhựa cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong cùng bao gói giấy MÃU TRẢ vụ 1396 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1,2,5 Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Văn T cho UBND xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo T có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3.Về vật chứng: Trả lại cho Đinh Văn T 01 Giấy phép lái xe hạng C số 260175001459 do Sở GTVT tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 28/6/2022 xác định là Giấy phép lái xe cấp cho Đinh Văn T.

- Trả lại cho anh Vũ Quang M1 01 thiết bị ghi hình camera được niêm phong trong bao gói MẪU TRẢ vụ số 927/2024 do Cơ quan giám định hoàn lại.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu A1 là các mảnh vỡ nhựa, A2 là mẫu tạp chất màu xám bạc, M là các mảnh vỡ nhựa cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong cùng bao gói giấy MẪU TRẢ vụ 1396.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Công an huyện S và Chi cục thi hành án dân sự huyện S).

4.Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- CQCSĐT Công an huyện Sông Lô;
- CQTHAHS CA huyện Sông Lô;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Sông Lô;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Khương Đặng Khánh Hằng

